

Số:

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính
6 tháng đầu năm 2021

Thực hiện Công văn số 1336/SNV-CCHC ngày 15/6/2021 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2021, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh báo cáo như sau:

I. Tình hình triển khai, tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính

1. Việc triển khai thực hiện cải cách hành chính

Công tác cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ luôn được tập thể lãnh đạo ban quan tâm. Ngay từ đầu năm, Trưởng Ban đã chỉ đạo triển khai đến toàn thể công chức nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh như: Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 09/02/2021 về kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Ban đã ban hành Kế hoạch số 843/KH-BDT ngày 30/12/2020 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 486/KH-BDT ngày 31/8/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng của Ban Dân tộc tỉnh năm 2021; Quyết định số 81/QĐ-BDT ngày 05/02/2021 về Ban hành Chương trình công tác năm 2021 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi,... với mục đích nâng cao hiệu quả công tác CCHC trong năm 2021, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

2. Về công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Quyết định số 816/QĐ-BDT ngày 18/12/2020 về việc điều chỉnh

Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Thanh tra Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, trong năm 2021 sẽ tập trung thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện Minh Long và huyện Sơn Tây; Kế hoạch số 21/KH-DBT ngày 20/01/2021 về Kiểm tra việc tổ chức thực hiện cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) nhân dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu – 2021... nhằm kịp thời kiến nghị UBND huyện, Phòng Dân tộc huyện và UBND xã khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hiện các chính sách dân tộc và cải cách hành chính trong thực hiện, giải quyết các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Trên cơ sở Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2021; Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 245/KH-BDT ngày 23/4/2021 về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan nhằm kịp thời chấn chỉnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đến nay, chưa có công chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ đến mức phải xử lý.

3. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến công tác CCHC luôn được lãnh đạo Ban quan tâm, cụ thể là triển khai: Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/02/2021 của Chủ tịch UBND truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục cải cách hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Việc tuyên truyền cho cán bộ, công chức, người lao động được thực hiện thông qua hình thức lồng ghép vào các cuộc họp thường kỳ của cơ quan, Chi bộ, Công đoàn... từ đó để công chức nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác cải cách hành chính trong cơ quan quản lý nhà nước để vận dụng vào công việc chuyên môn hàng ngày của bản thân.

II. Kết quả thực hiện:

1. Cải cách thể chế:

a. Công tác tham mưu thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương, của Tỉnh.

- Các văn bản triển khai thực hiện tại Ban Dân tộc tỉnh:

+ Đã có Báo cáo Thăm định kết quả phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Ngãi (Số 12/BC-BDT ngày 13/01/2021).

+ Thăm định rà soát, xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Báo cáo số 194/BC-BDT ngày 07/4/2021)

+ Tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo tổng kết thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2021 (Công văn số 300/BDT-CSĐT ngày 19/5/2021)

- Đã tham mưu UBND tỉnh: chỉ đạo rà soát và tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 – 2025 (*Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 20/01/2021*); triển khai và báo cáo kết quả rà soát, xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021-2025, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Báo cáo số 56/BC-UBND ngày 22/4/2021*); phê duyệt điều chỉnh sách người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số năm 2021 (*Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 06/01/2021*); Báo cáo tổng kết thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 – 2021 (*số 76/BC-UBND ngày 27/5/2021*)

b. Xây dựng, tham mưu và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL): không

c. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành

Đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về việc Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh; kết quả như sau:

Tình hình kiểm tra văn bản QPPL:

- Số văn bản QPPL đã kiểm tra (tự kiểm tra) theo thẩm quyền: 01
- Số văn bản QPPL phát hiện trái pháp luật: 0
- Số văn bản QPPL trái pháp luật đang được xử lý: 0
- Số văn bản QPPL trái pháp luật chưa xử lý xong từ kỳ trước đã được xử lý: không có văn bản QPPL trái pháp luật chưa xử lý trong kỳ trước.

Tình hình rà soát văn bản QPPL:

- Số văn bản QPPL phải rà soát trong 6 tháng 2021: 01
- Số văn bản QPPL được đề nghị xử lý sau rà soát: 0
- Số văn bản QPPL đang được xử lý sau rà soát: 0
- Số văn bản QPPL chưa xử lý xong của kỳ báo cáo trước đã được xử lý: không có văn bản QPPL chưa xử lý của kỳ báo cáo trước.

d. Công tác theo dõi thi hành pháp luật:

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, theo đó thì UBND tỉnh giao cho Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và theo dõi thi hành pháp luật xử lý hành chính năm 2021. Đối với công tác này, Ban Dân tộc tỉnh với vai trò phối hợp và trong phạm vi quản lý nhà nước được UBND tỉnh phân công, Ban luôn phối hợp kịp thời và báo cáo khi có văn bản yêu cầu của Sở Tư pháp.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):

a. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính:

Ban Dân tộc tỉnh đã cập nhật Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi đưa lên mục “Cải cách hành chính” thuộc Cổng thông tin điện tử của Ban và “niêm yết” tại bản tin của cơ quan, đồng thời đã được cập nhật trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

b. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính:

Mặc dù Ban Dân tộc tỉnh chưa được giao nhiệm vụ thực hiện thủ tục hành chính theo hướng dịch vụ công tại Trung tâm phục vụ hành chính công, nhưng ngay từ đầu năm Lãnh đạo Ban đã chỉ đạo Văn phòng Ban thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn có TTHC tiến hành rà soát TTHC thuộc lĩnh vực tham mưu đề xuất UBND tỉnh trong việc đề nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban không có đề nghị điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC.

c. Xây dựng và triển khai kế hoạch đối thoại với tổ chức, công dân về TTHC, xây dựng và trình phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính

Do Ban Dân tộc tỉnh chỉ có 02 thủ tục hành chính là công nhận người có uy tín và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín. Tuy nhiên, theo quy định địa điểm thực hiện tại UBND cấp xã. Do đó, Ban Dân tộc tỉnh không có kế hoạch đối thoại về thủ tục hành chính, không xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính. Khi có yêu cầu của người dân hoặc cơ quan liên quan về nội dung trên, Ban Dân tộc sẽ trực tiếp trả lời theo quy định.

d. Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch thủ tục hành chính

Thủ tục hành chính của Ban Dân tộc đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ban và niêm yết tại bản tin của cơ quan, đồng thời đã được cập nhật trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thông báo việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan được niêm yết tại trụ sở cơ quan.

e. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban Dân tộc tỉnh chưa nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị nào của các cá nhân, tổ chức về các thủ tục hành chính thực hiện các chính sách dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, cũng như thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban.

g. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp:

Ban Dân tộc tỉnh không có chức năng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp nên không nhận được hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC.

h. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Do tính chất đặc thù của cơ quan làm công tác dân tộc, với chức năng của Ban Dân tộc tỉnh là thực hiện việc quản lý nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện một số chính sách dân tộc, nên cơ quan lồng ghép bộ phận một cửa là bộ phận Văn thư của Ban Dân tộc.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Quản lý tốt hoạt động 05 phòng chuyên môn trực thuộc Ban cũng như sắp xếp, điều động cán bộ chuyên môn (05 phòng chuyên môn gồm: Văn phòng, Thanh tra, Tuyên truyền và Địa bàn, Chính sách Dân tộc, Kế hoạch – Tổng hợp); Ban hoạt động theo Quy chế làm việc của Ban Dân tộc tỉnh (*Quyết định số 698/QĐ-BDT ngày 23/10/2017 của Trưởng ban Dân tộc tỉnh*); đã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng thuộc Ban, đến nay hoạt động của Ban Dân tộc luôn đảm bảo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch UBND tỉnh giao. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh về việc sáp nhập, hợp nhất các phòng chuyên môn thuộc Ban, Ban Dân tộc tỉnh đã xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức cơ cấu bên trong của Ban và đang chờ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc để thực hiện.

Việc tham mưu, trình cấp có thẩm quyền kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; sửa đổi, bổ sung đề án vị trí việc làm sẽ được thực hiện ngay sau khi sắp xếp xong bộ máy bên trong của cơ quan.

Đã thực hiện hoàn thành Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021 của UBND tỉnh đề ra. Biên chế được giao và hiện có của Ban là 17, đã thực hiện giảm 02 biên chế so với thời điểm ban hành kế hoạch.

4. Cải cách chế độ công vụ:

a. Đã triển khai và thực hiện cơ cấu công chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tuy nhiên, sau khi sắp xếp xong bộ máy bên trong, cơ quan sẽ xây dựng lại Đề án vị trí việc làm đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cho phù hợp.

b. Trên cơ sở Công văn số 403/UBND-NC ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021; ngày 10/3/2021, Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 128/KH-BDT về việc đào tạo bồi dưỡng công chức năm 2021 để làm cơ sở triển khai thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, đã cử 01 lãnh đạo bồi dưỡng xong lớp Chuyên viên cao cấp, cử 01 công chức dự nguồn lãnh đạo Ban đi đào tạo Cao cấp lý luận chính trị, 01 công chức đăng ký bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, 04 công chức đăng ký học IELTS.

c. Đã triển khai thực hiện kế hoạch thi nâng ngạch công chức theo quy định, theo đó, đã cử 01 công chức tham gia thi nâng ngạch lên chuyên viên chính.

d. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định: đã xây dựng Kế hoạch số 172/KH-BDT ngày 31/3/2021 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Ban Dân tộc tỉnh. Đến nay đã thực hiện chuyển đổi 01 vị trí công tác của Thanh tra Ban đến phòng Chính sách Dân tộc.

đ. Về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính:

Tiếp tục đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể là chấp hành nghiêm túc Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng rượu, bia trong buổi trưa của các ngày làm việc; Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

Ban Dân tộc đã thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của Ban, Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Kiểm tra, xây dựng Kế hoạch kiểm tra năm 2021 (Kế hoạch số 245/KH-BDT ngày 23/4/2021). và thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan để kịp thời chấn chỉnh và xử lý những hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện công vụ tại cơ quan

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; đã xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công (*Quyết định số 331/QĐ-BDT ngày 24/5/2019, số 314/QĐ-BDT ngày 08/6/2020*); thực hiện tiết kiệm chi từ các khoản kinh phí khoán chi: văn phòng phẩm, công tác phí, tiết kiệm điện, nước, báo chí,... hạn chế sử dụng ô tô trong trường hợp không cần thiết, sử dụng điện thoại công cộng, photocopy tài liệu, hạn chế hội nghị không cần thiết.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

a. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tại cơ quan:

Đã triển khai và thực hiện Đề án Xây dựng Chính quyền điện tử; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP và Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan. Ban Dân tộc tỉnh đã áp dụng và triển khai thực hiện tốt việc xử lý công việc thông qua hệ thống các phần mềm dùng chung của tỉnh, toàn thể cán bộ, công chức cơ quan thường xuyên sử dụng địa chỉ thư điện tử công vụ để trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công việc.

Tiếp tục sử dụng tốt Phần mềm quản lý hồ sơ công việc, Phần mềm quản lý cán bộ công chức, triển khai vận hành đồng bộ tại bộ phận và các phòng chức năng, chuyên môn.

Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa Ban Dân tộc với các đơn vị thuộc Ban và các cơ quan trong tỉnh giữa tổng số **văn bản điện tử** với tổng số **văn bản đi** đạt 100%. Xử lý văn bản qua hệ thống phần mềm iOffice, đến thời điểm báo cáo: Tổng số văn bản đến là: **1356** văn bản, trong đó văn bản đến của UBND tỉnh là **545** văn bản, của các sở, ngành là **811**, văn bản đi của Ban Dân tộc là **326** văn bản, tất cả đều được thực hiện và xử lý qua hệ thống phần mềm xử lý văn bản.

b. Tình hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan:

Đã ban hành và công bố Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (Quyết định số 753/QĐ-BDT ngày 27/11/2020 và Quyết định số 808/QĐ-BDT ngày 14/12/2020).

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý nhà nước theo Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2021 của Ban.

2. Tiếp tục rà soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực; quản lý, kiểm soát việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định.

3. Thực hiện nghiêm quy trình xem xét việc tiếp nhận, tuyển dụng, sử dụng, điều động, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

4. Tiếp tục duy trì và triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện nghiêm Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính.

6. Tiếp tục thực hiện một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy về ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

7. Thực hiện kịp thời công tác thống kê, báo cáo theo định kỳ năm 2021.

III. Đề xuất giải pháp

Qua công tác đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Tỉnh giai đoạn 2016-2020, kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong những năm qua và thực tế công tác cải cách hành chính tại cơ quan, xin đề xuất một số nội dung, giải pháp nhằm cải thiện chỉ số cải cách hành chính như sau:

1. Về cải cách thể chế: Thực hiện nghiêm túc quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản QPPL. Hệ thống văn bản QPPL của Tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất và tính khả thi. Các sở, ngành, địa phương cần thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo quy định, xác định tính cần thiết phải ban hành văn bản quy phạm, tính hiệu lực, hiệu quả văn bản quy phạm.

2. Về thủ tục hành chính: Tiếp tục rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính không cần thiết, trên cơ sở đó kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính không phù hợp; tăng cường giải quyết thủ tục hành chính và công bố, công khai các quy trình, thủ tục trên môi trường mạng.

3. Sắp xếp, tinh gọn bộ máy của các cơ quan, đơn vị; thực hiện tinh giản biên chế và có chính sách khuyến khích, thu hút nguồn nhân lực trẻ, có năng lực chuyên môn tốt nhằm trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức nhà nước; Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo quá trình, đảm bảo tính liên tục, đa chiều, theo nhiều tiêu chí và mức độ hoàn thành công việc được giao nhằm thanh lọc dần để có bộ máy hành chính trong sạch, năng động, sáng tạo, vững vàng trong chuyên môn

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành của các cơ quan, đơn vị; chú trọng việc xử lý công việc, công tác báo cáo và giải quyết TTHC được thực hiện trên môi trường mạng, qua đó nâng cao hiệu quả giải quyết công việc trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu 2021 và đề xuất một số giải pháp cải thiện chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, báo cáo để Sở Nội vụ tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn